

BAN TỔ CHỨC BÁN ĐẤU GIÁ CỔ PHẦN THUỘC QUYỀN SỞ HỮU CỦA CÔNG TY TNHH MTV THƯƠNG MẠI DẦU KHÍ ĐỒNG THÁP TẠI CÔNG TY CỔ PHẦN XUẤT NHẬP KHẨU ĐỒNG TÂM KHUYẾN CÁO CÁC NHÀ ĐẦU TƯ TIỀM NĂNG NÊN THAM KHẢO BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN NÀY VÀ QUY CHẾ BÁN ĐẤU GIÁ TRƯỚC KHI QUYẾT ĐỊNH ĐĂNG KÝ THAM GIA ĐẤU GIÁ. VIỆC CHÀO BÁN CỔ PHẦN NÀY KHÔNG PHẢI LÀ ĐỢT CHÀO BÁN ĐỂ HUY ĐỘNG VỐN CHO CÔNG TY MÀ CHỈ LÀM THAY ĐỔI TỶ LỆ SỞ HỮU TRONG CƠ CẤU CỔ ĐÔNG VÀ KHÔNG LÀM THAY ĐỔI MỨC VỐN ĐIỀU LỆ ĐÃ ĐĂNG KÝ CỦA CÔNG TY



BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN ĐẤU GIÁ CỔ PHẦN CỦA CÔNG TY TNHH MTV THƯƠNG MẠI DẦU KHÍ ĐỒNG THÁP TẠI CTCP XUẤT NHẬP KHẨU ĐỒNG TÂM

Bản Công bố thông tin này và các tài liệu bổ sung sẽ được cung cấp tại:

**TỔ CHỨC ĐƯỢC CHÀO BÁN CỔ PHIẾU
CÔNG TY CỔ PHẦN XUẤT NHẬP KHẨU
ĐỒNG TÂM**

Số 153 Đình Bộ Lĩnh, phường 9, TP. Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang
Điện thoại: 073. 3872271 - 3872063 Fax: 073. 3874434



**TỔ CHỨC TƯ VẤN
CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN
NGÂN HÀNG CÔNG THƯƠNG VIỆT NAM
CHI NHÁNH TP HỒ CHÍ MINH**

Số 49 Tôn Thất Đạm, Q.1, TP. HCM
Điện thoại: 08. 3820 9986. Fax: 08. 3820 9993
Website: www.vietinbanksc.com.vn

Thành phố Hồ Chí Minh, Tháng 12 năm 2014



Thông tin về đợt chào bán

CÔNG TY TNHH MTV THƯƠNG MẠI DẦU KHÍ ĐỒNG THÁP

(Giấy chứng nhận ĐKKD số 1400147351 do Sở Kế Hoạch & Đầu tư tỉnh Đồng Tháp cấp ngày 02/07/2010)

CHÀO BÁN

Tên cổ phiếu:

**CỔ PHIẾU CÔNG TY CỔ PHẦN XUẤT NHẬP
KHẨU ĐỒNG TÂM**

Mệnh giá:

10.000 đồng/cổ phần

Giá bán khởi điểm:

10.000 đồng/cổ phần

Tổng số lượng chào bán:

1.779.225 cổ phần

Tổng giá trị chào bán:

17.792.250.000 đồng (theo mệnh giá)

Tổ chức kiểm toán:

**Công ty TNHH Kiểm toán AFC Việt Nam – CN Cần
Thơ**

237A5 đường 30/4, P.Hưng Lợi, Q.Ninh Kiều, TP.Cần
Thơ

Điện thoại: 0710.3827 888

Fax: 0710. 3823 209

Website: www.pkf.afcvietnam.vn/

Tổ chức Tư vấn:

**Công ty Cổ phần Chứng khoán Ngân hàng Công
Thương Việt Nam – Chi nhánh TP. Hồ Chí Minh**

49 Tôn Thất Đạm, Quận 1, TP. Hồ Chí Minh

Điện thoại: (84.8) 3820 9987

Fax: (84.8) 3820 0921

Website: <http://www.vietinbanksc.com.vn>



Mục lục

CĂN CỨ PHÁP LÝ CỦA ĐỢT PHÁT HÀNH.....	5
CÁC NHÂN TỐ RỦI RO.....	6
1. Rủi ro về kinh tế.....	6
1.1. Rủi ro về tốc độ tăng trưởng kinh tế	6
1.2. Rủi ro lạm phát.....	8
1.3. Rủi ro lãi suất	9
2. Rủi ro về luật pháp	10
3. Rủi ro đặc thù.....	10
4. Rủi ro của đợt chào bán	11
5. Rủi ro khác	11
CÁC BÊN CÓ LIÊN QUAN VỚI NỘI DUNG BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN.....	12
1. Tổ chức chào bán	12
2. Tổ chức tư vấn bán đấu giá.....	12
CÁC KHÁI NIỆM.....	13
GIỚI THIỆU VỀ TỔ CHỨC THỰC HIỆN CHÀO BÁN CỔ PHIẾU	14
1. Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển	14
2. Mối quan hệ với công ty có cổ phiếu được chào bán:.....	15
3. Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu chào bán/tổng số lượng cổ phiếu đang lưu hành:.....	15
4. Tỷ lệ cổ phiếu chào bán/ cổ phiếu đang sở hữu:	15
TÌNH HÌNH VÀ ĐẶC ĐIỂM CỦA TỔ CHỨC ĐƯỢC CHÀO BÁN CỔ PHIẾU.....	16
1. Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển.....	16
1.1. Quá trình hình thành và phát triển.....	16
1.2. Giới thiệu Công ty có cổ phiếu được chào bán.....	16
1.3. Ngành nghề kinh doanh	17
2. Cơ cấu tổ chức và cơ cấu bộ máy quản lý của Công ty	18
3. Danh sách cổ đông của Công ty tại thời điểm 31/12/2013	20
4. Danh sách cổ đông nắm giữ từ 5% vốn cổ phần của Công ty trở lên tại 31/12/2013 .	21
5. Danh sách các Tổ chức mà Công ty đang nắm quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối, những Tổ chức đang nắm quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối đối với Công ty... Những tổ chức mà Công ty nắm quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối:.....	21
6. Hoạt động sản xuất kinh doanh	22



7.	Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm từ 2012 – 9 tháng 2014	24
8.	Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu	24
9.	Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Ban Giám đốc và Kế toán trưởng	26
10.	Thông tin về các hợp đồng thuê sử dụng đất	29
12.	Kế hoạch lợi nhuận và cổ tức năm tiếp theo	32
13.	Đánh giá của tổ chức tư vấn về kế hoạch lợi nhuận và cổ tức	33
14.	Thông tin về những cam kết nhưng chưa thực hiện của tổ chức có cổ phiếu được chào bán:	33
15.	Các thông tin, các tranh chấp kiện tụng liên quan tới Công ty mà có thể ảnh hưởng đến giá cổ phiếu chào bán:	33
THÔNG TIN VỀ ĐỢT CHÀO BÁN		34
1.	Cổ phiếu chào bán	34
2.	Phương pháp tính giá:	34
3.	Phương thức phân phối:	34
4.	Thời gian phân phối cổ phiếu:	34
5.	Đăng ký mua cổ phiếu:	36
6.	Giới hạn về tỷ lệ nắm giữ đối với người nước ngoài:	36
7.	Các hạn chế liên quan đến chuyển nhượng:	36
8.	Các loại thuế có liên quan:	36
9.	Ngân hàng mở tài khoản phong tỏa nhận tiền mua cổ phiếu:	36
MỤC ĐÍCH CỦA ĐỢT CHÀO BÁN VÀ ĐỐI TÁC LIÊN QUAN		37
1.	Mục đích của đợt chào bán	37
2.	Các đối tác liên quan	37
BÁO CÁO CỦA TỔ CHỨC CÓ CỔ PHIẾU ĐƯỢC CHÀO BÁN VỀ CÁC THÔNG TIN LIÊN QUAN ĐẾN TỔ CHỨC NÀY		38



Căn cứ pháp lý của đợt phát hành

- Luật Doanh nghiệp số 60/2005/QH11 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 29 tháng 11 năm 2005;
- Nghị định số 102/2010/NĐ-CP ngày 01/10/2010 của Chính phủ Hướng dẫn chi tiết thi hành một số điều của Luật Doanh nghiệp;
- Nghị định số 71/2013/NĐ-CP ngày 11/07/2013 của Thủ tướng Chính phủ về đầu tư vốn nhà nước vào doanh nghiệp và quản lý tài chính đối với doanh nghiệp do nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ;
- Thông tư số 220/2013/TT-BTC ngày 31/12/2013 của Bộ Tài chính về hướng dẫn thực hiện một số điều của NĐ 71/2013/NĐ-CP ngày 11/07/2013 của Chính phủ về đầu tư vốn nhà nước vào doanh nghiệp và quản lý tài chính đối với doanh nghiệp do nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ;
- Quyết định số 51/2014/QĐ-TTg ngày 15/09/2014 của Thủ tướng Chính phủ hướng dẫn một số nội dung về thoái vốn, bán cổ phần và đăng ký giao dịch, niêm yết trên thị trường chứng khoán của doanh nghiệp nhà nước;
- Quyết định số 55/2009/QĐ-TTg ngày 15/4/2009 của Thủ tướng Chính phủ về tỷ lệ tham gia của nhà đầu tư nước ngoài trên thị trường chứng khoán Việt Nam;
- Hợp đồng số 21/2014/TVTV/CKCT07 – DOTICO ngày 20/11/2014 tư vấn thoái vốn của Công ty TNHH MTV Thương mại Dầu khí Đồng Tháp tại Công ty cổ phần Xuất nhập khẩu Đồng Tâm, ký kết giữa Công ty Cổ phần Chứng khoán Ngân hàng Công thương Việt Nam Chi nhánh TP Hồ Chí Minh và Công ty TNHH MTV Thương mại Dầu khí Đồng Tháp;
- Và các quy định khác có liên quan.



Các nhân tố rủi ro

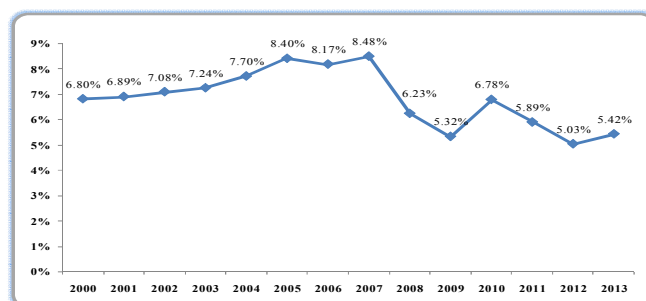
1. Rủi ro về kinh tế

Bất kỳ một nền kinh tế nào cũng luôn chứa đựng những rủi ro nhất định. Những rủi ro đó có thể hình thành từ chính sự biến động của các nhân tố cơ bản trong nền kinh tế: tốc độ tăng trưởng kinh tế, lạm phát, lãi suất... Chính vì vậy, Công ty cổ phần Xuất nhập khẩu Đồng Tâm là một chủ thể tham gia vào nền kinh tế nên cũng không nằm ngoài những ảnh hưởng và tác động từ sự thay đổi của những nhân tố đó.

1.1. Rủi ro về tốc độ tăng trưởng kinh tế

Ngày 11/01/2007, Việt Nam chính thức gia nhập Tổ chức Thương mại Thế giới (WTO), đánh dấu sự hội nhập của nền kinh tế Việt Nam vào nền kinh tế thế giới. Song hành cùng các cơ hội đối với các doanh nghiệp Việt Nam là những tác động tiêu cực từ nền kinh tế thế giới. Cuộc khủng hoảng tài chính năm 2008 trên toàn cầu đã tác động mạnh vào nền kinh tế Việt Nam. Tốc độ tăng trưởng tổng sản phẩm trong nước (GDP) năm 2008 giảm còn 6,23% trong khi tỷ lệ lạm phát tăng cao lên đến 19,9%. Thời gian qua, kinh tế thế giới mặc dù đang phục hồi và có những chuyển biến tích cực, song nhìn chung chưa thực sự ổn định và còn tiềm ẩn nhiều yếu tố bất lợi tác động đến kinh tế nước ta.

Tỷ lệ GDP của Việt Nam giai đoạn 2000 – 2013



Nguồn: Tổng Cục Thống kê Việt Nam

Năm 2012 mức tăng trưởng kinh tế đạt thấp so với các năm trước là do tình hình kinh tế - xã hội trong nước vẫn tiếp tục bị ảnh hưởng từ diễn biến phức tạp của kinh tế toàn cầu cùng với việc thắt chặt tài khóa và tiền tệ trong nước để kiềm chế lạm phát nên gặp nhiều khó khăn, nhiều ngành, lĩnh vực gặp khó khăn trong sản xuất kinh doanh và tiêu thụ sản phẩm. Sản xuất công



ngành chiếm tỷ trọng lớn nhưng kết quả tăng thấp. Tuy nhiên, với sự nỗ lực của cả hệ thống chính trị, cộng đồng doanh nghiệp và nhân dân cả nước nền kinh tế - xã hội có những chuyển biến tích cực và đúng hướng. Kinh tế vĩ mô nhìn chung ổn định. Tăng trưởng ở mức hợp lý. lạm phát được kiểm chế. Sản xuất công nghiệp phát triển với những dấu hiệu phục hồi, hàng tồn kho có xu hướng giảm. Sản xuất nông nghiệp và hoạt động kinh doanh của khu vực dịch vụ giữ ổn định.

Trong năm 2013, ngay từ đầu năm Chính phủ và Nhà nước đã ban hành nhiều văn bản và chỉ đạo quyết liệt việc thực hiện mục tiêu tăng cường kiểm chế lạm phát, ổn định kinh tế vĩ mô, bảo đảm an sinh xã hội, trong đó trọng tâm là Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 07 tháng 01 năm 2013 về những giải pháp chủ yếu chỉ đạo điều hành thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2013, Nghị quyết số 02/NQ-CP ngày 07 tháng 01 năm 2013 về một số giải pháp tháo gỡ khó khăn cho sản xuất kinh doanh, hỗ trợ thị trường, giải quyết nợ xấu,... Tình hình nền kinh tế năm 2013 đã có những cải thiện nhất định. Theo số liệu của Tổng cục Thống kê Việt Nam tổng sản phẩm trong nước (GDP) năm 2013 ước tính tăng 5,42% so với năm 2012, trong đó quý I tăng 4,76%; quý II tăng 5,00%; quý III tăng 5,54%; quý IV tăng 6,04%. Mức tăng trưởng năm 2013 tuy thấp hơn mục tiêu tăng 5,5% đề ra nhưng cao hơn mức tăng của năm 2012 và có tín hiệu phục hồi. Trong mức tăng 5,42% của toàn nền kinh tế, khu vực nông, lâm nghiệp và thủy sản tăng 2,67%, xấp xỉ mức tăng năm trước, đóng góp 0,48 điểm phần trăm; khu vực công nghiệp và xây dựng tăng 5,43%, thấp hơn mức tăng 5,75% của năm trước, đóng góp 2,09 điểm phần trăm; khu vực dịch vụ tăng 6,56%, cao hơn mức tăng 5,9% của năm 2012, đóng góp 2,85 điểm phần trăm (Nguồn: Website của Tổng cục Thống kê Việt Nam – <http://www.gso.gov.vn/default.aspx?tabid=403&idmid=2 &ItemID=14769>).

Bước sang năm 2014, với việc xác định mục tiêu tổng quát của kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2014 là tiếp tục ổn định kinh tế vĩ mô, kiểm soát lạm phát; tăng trưởng hợp lý và nâng cao chất lượng, hiệu quả, sức cạnh tranh của nền kinh tế trên cơ sở đẩy mạnh thực hiện ba đột phá chiến lược gắn với đổi mới mô hình tăng trưởng, tái cơ cấu nền kinh tế.... Chính phủ đã ban hành nhiều văn bản chỉ đạo điều hành mà trọng tâm là Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 02/01/2014 về những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu chỉ đạo điều hành thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách năm 2014. Theo số liệu của Tổng cục Thống kê Việt Nam, GDP 6 tháng đầu năm 2014 ước tính tăng 5,18% so với cùng kỳ năm 2013, trong đó trong đó quý I tăng 5,09%; quý II tăng 5,25%, trong mức tăng 5,18% của toàn nền kinh tế, khu vực nông, lâm nghiệp và thủy sản tăng 2,96%, cao hơn mức 2,07% của cùng kỳ năm 2013, đóng góp 0,55 điểm phần trăm vào mức tăng chung; khu vực công nghiệp và xây dựng tăng 5,33%, cao hơn mức 5,18% của 6 tháng đầu năm 2013, đóng góp 2,06 điểm phần trăm; khu vực dịch vụ tăng 6,01%, cao hơn mức 5,92% của cùng kỳ năm 2013, đóng góp 2,57 điểm phần trăm.

Trong năm 2013, nền kinh tế năm 2013 đã có những cải thiện nhất định. Theo số liệu của Tổng cục Thống kê Việt Nam tổng sản phẩm trong nước (GDP) năm 2013 ước tính tăng 5,42% so với năm 2012. Mức tăng trưởng năm 2013 tuy thấp hơn mục tiêu tăng 5,5% đề ra nhưng cao hơn mức tăng của năm 2012 và có tín hiệu phục hồi. Trong mức tăng 5,42% của toàn nền kinh tế, khu

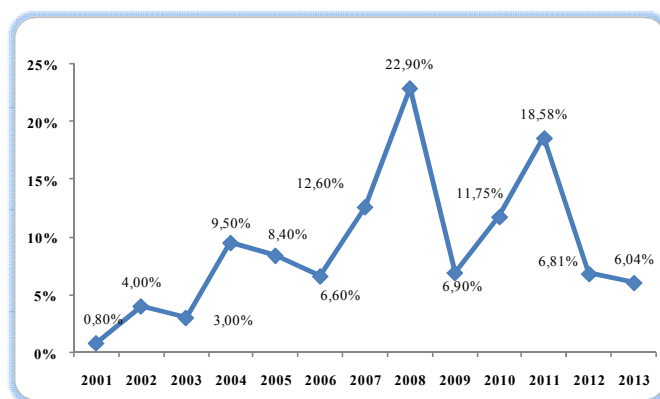
vực nông, lâm nghiệp và thủy sản tăng 2,67%, xấp xỉ mức tăng năm trước, đóng góp 0,48 điểm phần trăm; khu vực công nghiệp và xây dựng tăng 5,43%, thấp hơn mức tăng 5,75% của năm trước, đóng góp 2,09 điểm phần trăm; khu vực dịch vụ tăng 6,56%, cao hơn mức tăng 5,9% của năm 2012, đóng góp 2,85 điểm phần trăm (Nguồn: Website của Tổng cục Thống kê Việt Nam - <http://www.gso.gov.vn/default.aspx?tabid=403&idmid=2&ItemID=14769>.)

1.2. Rủi ro lạm phát

Lạm phát thường xảy ra do hai nguyên nhân chính là chi phí đẩy hoặc cầu kéo. Tổng cầu gia tăng do sự gia tăng của tiêu dùng hộ gia đình, chi tiêu Chính phủ, đầu tư và thay đổi ròng từ hoạt động xuất nhập khẩu.

Với mục tiêu tiếp tục kiềm chế lạm phát, ổn định kinh tế vĩ mô trong năm 2012, Ngân hàng Nhà nước đã tiếp tục duy trì chính sách tiền tệ thắt chặt và bước đầu đã thu được những kết quả trong việc kiềm chế lạm phát. Điều này được thể hiện qua việc CPI Quý I năm 2012 chỉ tăng 2,55% so với tháng 12 năm 2011, thậm chí xảy ra giảm phát trong tháng 6/2012 (-0,26%) và tháng 7/2012 (-0,29%). Kết thúc năm 2012, CPI chỉ tăng 6,81% so với cùng kỳ, thấp hơn nhiều so với mức tăng 18,58% của năm 2011.

Tỷ lệ lạm phát của Việt Nam giai đoạn 2001 – 2013



(Nguồn: Tổng Cục Thống kê Việt Nam)

Sau khi lạm phát được kiềm chế ở mức 6,81% trong năm 2012, chỉ số giá tiêu dùng năm 2013 tiếp tục được kiểm soát. Chỉ số giá tiêu dùng tháng 12/2013 tăng 0,51% so với tháng trước và tăng 6,04% so với tháng 12/2012. Đây là năm có chỉ số giá tiêu dùng tăng thấp nhất trong 10 năm trở lại đây. Chỉ số giá tiêu dùng bình quân năm 2013 tăng 6,6% so với bình quân năm 2012. Bước sang năm 2014, chỉ số giá tiêu dùng tháng 6/2014 tăng 1,38% so với tháng 12/2013 và tăng 4,98% so với cùng kỳ năm trước, bình quân mỗi tháng trong 6 tháng đầu năm nay, CPI tăng 0,23%, chỉ số giá tiêu dùng bình quân 6 tháng đầu năm 2014 tăng 4,77% so với bình quân cùng kỳ năm trước.



1.3. Rủi ro lãi suất

Trong năm 2012, Ngân hàng Nhà nước đã 5 lần hạ trần lãi suất huy động VNĐ từ 14%/năm xuống còn 8%/năm. Bước sang năm 2013, để hỗ trợ các doanh nghiệp tiết giảm chi phí và thúc đẩy nền kinh tế phục hồi, Ngân hàng Nhà nước đã liên tục ban hành các quyết định cắt giảm lãi suất, kể từ ngày 28/6/2013, lãi suất tối đa áp dụng đối với tiền gửi có kỳ hạn từ 01 tháng đến dưới 06 tháng giảm còn 7,0%/năm, đồng thời trần lãi suất cho vay ngắn hạn đối với các lĩnh vực ưu tiên giảm xuống còn 9%/năm.

Từ đầu năm 2014 đến nay, thực hiện chỉ đạo của Chính phủ, Ngân hàng Nhà nước tiếp tục tích cực triển khai các giải pháp tiền tệ, tín dụng ngân hàng theo mục tiêu kiểm soát lạm phát, ổn định kinh tế vĩ mô, hỗ trợ tăng trưởng kinh tế ở mức hợp lý, bảo đảm thanh khoản của các tổ chức tín dụng và nền kinh tế. Ngày 17/3/2014, Ngân hàng Nhà nước đã ban hành Thông tư số 07/2014/TT-NHNN và Quyết định số 498/QĐ-NHNN quy định mức lãi suất tối đa đối với tiền gửi bằng đồng Việt Nam của tổ chức (trừ tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài) và cá nhân tại tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài theo quy định tại Thông tư số 07/2014/TT-NHNN, theo đó kể từ ngày 18/3/2014, mức lãi suất tối đa áp dụng đối với tiền gửi không kỳ hạn và có kỳ hạn dưới 1 tháng là 1%/năm, mức lãi suất tối đa áp dụng đối với tiền gửi có kỳ hạn từ 1 tháng đến dưới 6 tháng là 6%/năm; riêng Quỹ tín dụng nhân dân và Tổ chức tài chính vi mô áp dụng mức lãi suất tối đa đối với tiền gửi kỳ hạn từ 1 tháng đến dưới 6 tháng là 6,5%/năm; lãi suất tiền gửi có kỳ hạn từ 6 tháng trở lên do tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài ấn định trên cơ sở cung - cầu vốn thị trường. Và kể từ ngày 29/10/2014, các lãi suất tiếp tục được hạ xuống, cụ thể lãi suất tối đa với tiền gửi VNĐ không kỳ hạn và có kỳ hạn dưới 1 tháng là 1%/năm, tiền gửi có kỳ hạn từ 1 tháng đến dưới 6 tháng giảm từ 6%/năm xuống còn 5,5%/năm.

Đồng thời, ngày 17/3/2014, Ngân hàng Nhà nước cũng đã ban hành Thông tư số 08/2014/TT-NHNN và Quyết định số 499/QĐ-NHNN về mức lãi suất cho vay ngắn hạn tối đa bằng VNĐ của tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài đối với khách hàng vay để đáp ứng nhu cầu vốn phục vụ một số lĩnh vực, ngành kinh tế theo quy định tại Thông tư số 08/2014/TT-NHNN, theo đó, lãi suất cho vay ngắn hạn tối đa bằng VNĐ đối với các nhu cầu vốn phục vụ nông nghiệp, nông thôn, xuất khẩu, công nghiệp hỗ trợ, doanh nghiệp nhỏ và vừa, doanh nghiệp ứng dụng công nghệ cao giảm xuống còn 8%/năm; lãi suất cho vay ngắn hạn tối đa bằng VNĐ của Quỹ tín dụng nhân dân và Tổ chức tài chính vi mô đối với các nhu cầu vốn này giảm xuống còn 9%/năm.



2. Rủi ro về luật pháp

Là một công ty cổ phần hoạt động dưới sự điều chỉnh của Luật Doanh nghiệp, Luật Chứng khoán cùng với hệ thống pháp luật chung, lại chịu sự quản lý ngành và tác động của các chính sách đặc thù trong lĩnh vực kinh doanh của Công ty nên bất kỳ việc ban hành hoặc thay đổi chính sách, quy định mới,... của Nhà nước, nhất là những điều chỉnh liên quan đến hoạt động của ngành đều có thể ảnh hưởng tới Công ty.

Mặc dù trong những năm qua, Việt Nam đã cố gắng xây dựng một môi trường pháp lý tương đối ổn định, cơ sở pháp lý về hoạt động đặc thù ngành cũng như các quy định trên thị trường chứng khoán cũng được điều chỉnh hoàn thiện hơn, tuy nhiên vẫn còn khá nhiều bất cập và vẫn đang tiếp tục được điều chỉnh đòi hỏi Công ty phải thường xuyên theo dõi, cập nhật để kịp thời áp dụng các quy định mới, đảm bảo tuân thủ pháp luật. Song song đó, những sự thay đổi về chính sách khuyến khích với ngành trồng trọt, chăn nuôi sẽ ảnh hưởng đến hoạt động kinh doanh của Công ty.

Ngoài ra, các chuẩn mực kế toán, kiểm toán mới vẫn đang từng bước xây dựng và hoàn chỉnh nên Công ty phải thường xuyên theo dõi, cập nhật để kịp thời áp dụng các quy định mới, đảm bảo công tác hạch toán theo đúng pháp luật

3. Rủi ro đặc thù

Rủi ro về biến động giá hàng hóa và nguồn cung cấp

Ngành xuất nhập khẩu xăng dầu là ngành phụ thuộc nhiều vào biến động kinh tế và chính trị thế giới nói chung và nguồn cung cấp nói riêng. Do đó mọi biến động về kinh tế và chính trị thế giới đều có thể tác động lớn đến giá cả và sản lượng nhập khẩu của Công ty, ảnh hưởng đến kết quả hoạt động bán hàng của Công ty.

Nắm rõ ảnh hưởng của những rủi ro này đến hoạt động sản xuất kinh doanh của mình, công ty cổ phần Xuất nhập khẩu Đồng Tâm đã và đang áp dụng các chính sách để hạn chế những rủi ro đặc thù này bằng công tác dự báo và sử dụng hiệu quả lưu lượng hàng tồn kho tại Công ty.

Rủi ro ngoại tệ

Rủi ro ngoại tệ là rủi ro mà giá trị hợp lý hoặc các luồng tiền trong tương lai của một công cụ tài chính sẽ biến động theo những thay đổi của giá trị ngoại tệ. Công ty chịu rủi ro do sự thay đổi hối đoái liên quan đến các hoạt động kinh doanh của Công ty. Để hạn chế những rủi ro này Công ty dự kiến lập kế hoạch mua và bán hàng trong tương lai bằng ngoại tệ bằng cách theo dõi tình hình thị trường hiện hành.



4. Rủi ro của đợt chào bán

Đợt bán đấu giá cổ phần của Công ty TNHH MTV Thương mại Dầu khí Đồng Tháp tại Công ty cổ phần Xuất nhập khẩu Đồng Tâm không được bảo lãnh phát hành, hơn nữa việc bán đấu giá cổ phần thành công hay không còn phụ thuộc vào nhiều yếu tố như: cung cầu cổ phiếu của nhà đầu tư, cũng như tâm lý và kỳ vọng của nhà đầu tư vào cổ phiếu công ty cổ phần Xuất nhập khẩu Đồng Tâm tại thời điểm bán đấu giá cổ phần. Do vậy, việc bán đấu giá cổ phần vẫn có thể xảy ra rủi ro không bán hết, trong trường hợp này, Công ty TNHH Thương mại Dầu khí Đồng Tháp sẽ phối hợp với Đơn vị tư vấn để phân phối số cổ phần chưa bán hết.

5. Rủi ro khác

Các rủi ro khác như thiên tai, hỏa hoạn hoặc những rủi ro bất khả kháng khác... nếu xảy ra sẽ gây thiệt hại lớn cho tài sản cũng như tình hình hoạt động chung của Công ty



Các bên có liên quan với nội dung bản công bố thông tin

1. Tổ chức chào bán

CÔNG TY CỔ PHẦN XUẤT NHẬP KHẨU ĐỒNG TÂM

(Ông) Trần Văn Hùng
Chức vụ: **Giám đốc**

Chúng tôi đảm bảo rằng các thông tin và số liệu trong Bản cáo bạch này là chính xác, trung thực và cam kết chịu trách nhiệm về tính trung thực, chính xác của những thông tin và số liệu này

2. Tổ chức tư vấn bán đấu giá

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN NGÂN HÀNG CÔNG THƯƠNG VIỆT NAM – CHI NHÁNH THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

(Ông) Huỳnh Minh Trí
Chức vụ: **Phó Giám đốc**

(Theo Giấy Ủy quyền số 01/UQ-CKCT.HCM01 ngày 01/07/2014 của Bà Nguyễn Thị Hà Phương- Phó Giám đốc phụ trách Công ty Cổ phần Chứng khoán Ngân hàng Công thương Việt Nam - Chi nhánh TP Hồ Chí Minh)

Bản Công bố thông tin này là một phần của hồ sơ đăng ký bán đấu giá cổ phần do Công ty Cổ phần Chứng khoán Ngân hàng Công thương Việt Nam Chi nhánh TP Hồ Chí Minh tham gia lập trên cơ sở hợp đồng tư vấn với Công ty TNHH MTV Thương mại Dầu khí Đồng Tháp. Chúng tôi đảm bảo rằng việc phân tích, đánh giá và lựa chọn ngôn từ trên Bản Công bố thông tin này đã được thực hiện một cách hợp lý và cân trọng dựa trên cơ sở các thông tin và số liệu do Công ty cổ phần Xuất nhập khẩu Đồng Tâm cung cấp. Bản Công bố thông tin này chỉ có giá trị để tham khảo.



Các khái niệm

- PETIMEX	Công ty TNHH MTV Thương mại Dầu khí Đồng Tháp
- Công ty	Công ty cổ phần Xuất nhập khẩu Đồng Tâm
- Tổ chức tư vấn	Công ty Cổ phần Chứng khoán Ngân hàng Công thương Việt Nam Chi nhánh TP.Hồ Chí Minh
- VietinBankSc	Công ty Cổ phần Chứng khoán Ngân hàng Công thương Việt Nam Chi nhánh TP.Hồ Chí Minh
- Tổ chức bán đấu giá	Công ty Cổ phần Chứng khoán Ngân hàng Công thương Việt Nam Chi nhánh Thành phố Hồ Chí Minh
- HĐQT	Hội đồng quản trị
- CP	Cổ phần
- BCTC	Báo cáo tài chính
- TSLĐ	Tài sản lưu động
- HTK	Hàng tồn kho
- TTS	Tổng tài sản



Giới thiệu về tổ chức thực hiện chào bán cổ phiếu

1. Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển

1.1. Thông tin chung

Tổ chức chào bán cổ phiếu: **CÔNG TY TNHH MTV THƯƠNG MẠI DẦU KHÍ ĐỒNG THÁP**

Địa chỉ trụ sở chính: Số 140 – Quốc lộ 30, P. Mỹ Phú, Tp. Cao Lãnh, Đồng Tháp

Điện thoại: 067. 3851.056

Fax: 067. 3853.090

Website: <https://petimex.com.vn>

Giấy chứng nhận ĐKKD số 1400147351 do Sở Kế Hoạch & Đầu tư tỉnh Đồng Tháp cấp ngày 02/07/2010.

Ngành nghề kinh doanh:

- Dầu mồi nhập khẩu xăng dầu trực tiếp;
- Chuyên bán buôn, bán lẻ các loại xăng dầu;
- Liên doanh với Công ty SoJitz (Nhật Bản) kinh doanh Gas (LPG);
- Hệ thống kho, cảng chuyên dùng, an toàn trong giao nhận;
- Phương tiện vận chuyển thủy, bộ phục vụ đến tận nơi, theo yêu cầu của khách hàng;
- Nhiều loại khách sạn đạt tiêu chuẩn quốc tế, có nhà hàng rộng rãi, thoáng mát, sức chứa lớn.

1.2. Quá trình hình thành phát triển của tổ chức thực hiện chào bán cổ phiếu

Công ty TNHH MTV Thương Mại Dầu khí Đồng Tháp (PETIMEX) là Doanh nghiệp Nhà Nước trực thuộc UBND tỉnh Đồng Tháp, tiền thân là Công ty Vật Tư Xuất Nhập Khẩu Đồng Tháp được thành lập theo Quyết định số: 133/QĐ.TL ngày 11/12/1992 của UBND tỉnh Đồng Tháp được đổi tên theo Quyết định số: 111/QĐ.UB ngày 24/8/1998 và được chuyển đổi mô hình công ty mẹ - công ty con theo Quyết định số: 79/QĐ.UBND-TL ngày 25/6/2007 của UBND tỉnh Đồng Tháp. Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số: 5106000001 do Sở Kế Hoạch & Đầu Tư tỉnh Đồng Tháp cấp lại ngày 20/4/2006.

Thực hiện theo Luật Doanh nghiệp Nhà nước năm 2003, Luật Doanh nghiệp 2005 và Nghị định 25/2010/NĐCP ngày 19/03/2010 của Chính phủ về việc chuyển đổi công ty nhà nước thành công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên và tổ chức quản lý công ty trách nhiệm hữu



hạn một thành viên do nhà nước làm chủ sở hữu, ngày 29/06/2010 Công ty Thương mại Dầu khí Đồng Tháp được chuyển đổi thành Công ty TNHH một thành viên Thương mại Dầu khí Đồng Tháp theo Quyết định số: 68/QĐ-UBND-TL của UBND tỉnh Đồng Tháp. Giấy chứng nhận kinh doanh số: 1400147351 do Sở Kế Hoạch & Đầu tư tỉnh Đồng Tháp cấp ngày 02/07/2010.

2. Mối quan hệ với công ty có cổ phiếu được chào bán:

Công ty TNHH MTV Thương mại Dầu khí Đồng Tháp là cổ đông lớn nắm giữ 56,483% vốn cổ phần Công ty cổ phần Xuất nhập khẩu Đồng Tâm (theo Danh sách cổ đông nắm giữ trên 5% vốn cổ phần tại thời điểm 31/12/2013)

3. Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu chào bán/tổng số lượng cổ phiếu đang lưu hành:

- Số lượng cổ phiếu Công ty cổ phần Xuất nhập khẩu Đồng Tâm mà Công ty TNHH MTV Thương mại Dầu khí Đồng Tháp nắm giữ tại thời điểm 31/12/2013: 1.779.225 cổ phiếu.
- Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu Công ty Cổ phần Xuất nhập khẩu Đồng Tâm mà Công ty TNHH MTV Thương mại Dầu khí Đồng Tháp nắm giữ/ cổ phiếu Công ty Cổ phần Xuất nhập khẩu Đồng Tâm lưu hành tại thời điểm 31/12/2013: 56,483%.

4. Tỷ lệ cổ phiếu chào bán/ cổ phiếu đang sở hữu: 100%

- Tỷ lệ cổ phiếu chào bán/cổ phiếu đang sở hữu tại thời điểm 31/12/2013: 100%.



Tình hình và đặc điểm của tổ chức được chào bán cổ phiếu

1. Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển

1.1. Quá trình hình thành và phát triển

Công ty Cổ phần Xuất Nhập khẩu Đồng Tâm (trước đây là Công ty cổ phần thương mại Satra Tiền Giang), hiện nay tiền thân là Công ty Thương nghiệp Tổng Hợp Tiền Giang, được hình thành từ năm 1982 trên cơ sở sáp nhập của các Công ty: Công nghệ phẩm, Nông sản thực phẩm, Vật liệu xây dựng (ra đời từ năm 1976). Công ty Thương Nghiệp Tổng Hợp Tiền Giang là doanh nghiệp nhà nước, phát triển trong quá trình chuyển đổi nền kinh tế hành chánh quan liêu bao cấp sang cơ chế kinh doanh. Mặc dù có nhiều khó khăn trở ngại nhưng công ty vẫn đứng vững, tồn tại và phát triển.

Vào cuối năm 2004, Công ty đã xây dựng hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn quốc tế ISO 9001 : 2000. Đây là điều kiện thuận lợi cho Công ty phát triển trong tương lai. Công ty thực hiện việc chuyển đổi mô hình doanh nghiệp theo Quyết định số 5287/QĐ-UB ngày 10/12/2004 do UBND Tỉnh Tiền Giang ký. Từ năm 2006 Công ty cổ phần hóa, được chuyển đổi thành Công ty Cổ phần Thương Mại Satra Tiền Giang và đến ngày 04/3/2011 đổi tên thành Công ty Cổ phần Xuất Nhập khẩu Đồng Tâm theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông, có tư cách pháp nhân độc lập theo pháp luật, có thời hạn hoạt động không giới hạn. Công ty chuyên hoạt động kinh doanh trên các lĩnh vực xăng dầu, xe yamaha,...

1.2. Giới thiệu Công ty có cổ phiếu được chào bán

Tổ chức chào bán cổ phiếu:	CÔNG TY CỔ PHẦN XUẤT NHẬP KHẨU ĐỒNG TÂM
Địa chỉ trụ sở chính:	Số 153 Đinh Bộ Lĩnh, phường 9, thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang
Điện thoại:	073. 3872271 - 3872063
Fax:	073. 3874434
Vốn điều lệ :	31.500.000.000 đồng
Giấy chứng nhận ĐKKD số:	1200100412 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Tiền Giang cấp lần đầu ngày 04 tháng 01 năm 2006, đăng ký sửa đổi lần 28 ngày 04 tháng 02 năm 2013

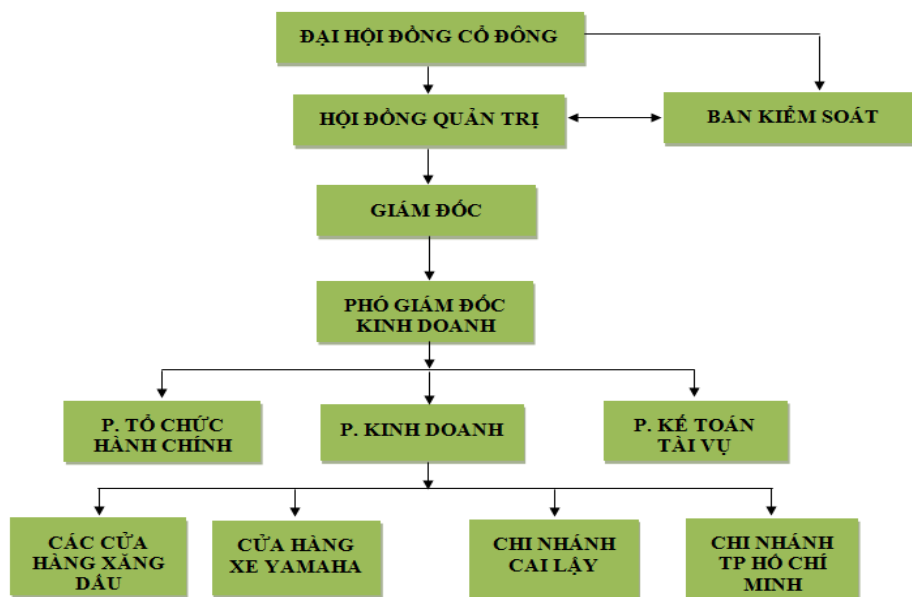


1.3. Ngành nghề kinh doanh

Theo Giấy Chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 1200100412 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Tiền Giang cấp lần đầu ngày 04 tháng 01 năm 2006, đăng ký sửa đổi lần 28 ngày 04 tháng 02 năm 2013 bao gồm:

- Mua bán xăng dầu;
- Mua bán xe gắn máy;
- Mua bán gạo, tấm, cám;
- Giết mổ, chế biến thịt gia cầm, gia súc;
- Mua bán nông sản;
- Mua bán vật tư nông nghiệp;
- Kinh doanh nhà hàng, quán ăn, hàng ăn uống;
- Dịch vụ ăn uống, liên hoan, tiệc cưới;
- Sản xuất nước đá;
- Mua bán gia súc, gia cầm;
- Lữ hành nội địa..

2. Cơ cấu tổ chức và cơ cấu bộ máy quản lý của Công ty



(Nguồn: Công ty cổ phần Xuất nhập khẩu Đồng Tâm)

2.1. Đại hội đồng cổ đông

Đại hội đồng cổ đông là cơ quan có thẩm quyền cao nhất của Công ty. Đại hội đồng cổ đông thường niên được tổ chức mỗi năm một lần. Đại hội đồng cổ đông phải họp thường niên trong thời hạn bốn tháng, kể từ ngày kết thúc năm tài chính.

Đại hội đồng cổ đông thường niên có quyền thảo luận và thông qua:

- Báo cáo tài chính hàng năm;
- Báo cáo của Ban Kiểm soát;
- Báo cáo của Hội đồng quản trị;
- Kế hoạch phát triển ngắn hạn và dài hạn của Công ty.

2.2. Hội đồng quản trị

Hội đồng quản trị là cơ quan quản lý cao nhất của Công ty, có toàn quyền nhân danh Công ty để quyết định mọi vấn đề liên quan đến hoạt động của Công ty trừ những vấn đề thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông. Hiện tại, Hội đồng quản trị của CTCP Xuất nhập khẩu Đồng



Tâm có 04 thành viên bao gồm 01 Chủ tịch HĐQT, 01 Phó Chủ tịch HĐQT và 02 thành viên HĐQT.

2.3. Ban kiểm soát

Ban kiểm soát do Đại hội đồng cổ đông bầu ra, có trách nhiệm kiểm tra tính hợp lý hợp pháp trong quản trị, quản lý và điều hành hoạt động kinh doanh, trong ghi chép sổ sách kế toán và báo cáo tài chính của Công ty cũng như những vấn đề có liên quan đến hoạt động của Công ty. Hiện tại, Ban kiểm soát của Công ty cổ phần Xuất nhập khẩu Đồng Tâm gồm có 2 thành viên.

2.4. Ban Giám đốc

Giám đốc: là người có quyền quyết định và chịu trách nhiệm lãnh đạo quản lý toàn bộ mọi hoạt động của Công ty, trực tiếp chỉ đạo về công tác tổ chức cán bộ, công tác tài chính, vốn và kết quả kinh doanh. Giúp việc cho giám đốc có phó giám đốc.

Phó giám đốc: Phó giám đốc phụ trách kinh doanh, trực tiếp theo dõi tình hình kinh doanh, các xí nghiệp, các cửa hàng bán lẻ trực thuộc Phòng Kinh Doanh.

Các phòng ban chức năng

2.5. Phòng Tổ chức – hành chính:

Là bộ phận tham mưu cho Ban giám đốc về công tác tổ chức, quản lý lao động, tiền lương. Khen thưởng và kỷ luật cán bộ công nhân viên, tham mưu chủ trì phối hợp công tác xây dựng cơ bản toàn công ty, quản lý tài sản văn phòng, công tác phòng cháy chữa cháy và an toàn cơ quan, trực tiếp làm nhiệm vụ hành chính văn thư, đánh máy, nhận công văn đến và gửi công văn đi, đóng dấu, lưu hồ sơ, tập hợp báo cáo...

2.6. Phòng Kinh doanh:

- Tham mưu giúp Ban giám đốc xây dựng kế hoạch tháng, quý, năm, triển khai kế hoạch và tổ chức theo dõi việc thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh ở các đơn vị trực thuộc Công ty.
- Tham mưu giúp Ban giám đốc việc đổi mới phương thức kinh doanh, mở rộng mạng lưới kinh doanh, tìm kiếm đối tác liên kết – liên doanh và tham mưu trong việc góp phần ổn định giá cả thị trường, tạo cho Công ty thực sự trở thành mũi nhọn phát triển kinh tế của địa phương.

**2.7. Phòng Kế toán tài vụ**

- Tham mưu giúp Ban giám đốc trong công tác quản lý tài chính kế toán, quản lý và sử dụng tài sản, thu hồi công nợ, phí và hạch toán kế toán;
- Xây dựng kế hoạch vốn bao gồm: tiền mặt, chuyển khoản, chi phí, lãi....đảm bảo kế hoạch lưu chuyển tiền tệ kịp thời, đúng tiến độ và yêu cầu đã đề ra;
- Tổng hợp, phân tích các chỉ tiêu tài chính của Công ty.

3. Danh sách cổ đông của Công ty tại thời điểm 31/12/2013

STT	Danh mục	Số lượng cổ đông	Số cổ phần nắm giữ	Giá trị	Tỷ lệ (%)
1	Cổ phần Nhà nước	1	1.779.225	17.792.250.000	56,483
2	Cổ đông trong Công ty				
a	Hội đồng quản trị	1	137.952	1.379.520.000	4,379
b	Ban kiểm soát				
c	Cán bộ công nhân viên	9	14.038	140.380.000	0,446
3	Cổ đông bên ngoài	69	1.218.785	12.187.850.000	38,691
	Trong nước	69	1.129.885	11.298.850.000	35,869
	Nước ngoài	0			
4	Cổ phiếu quỹ	1	88.900	889.000.000	2,822
Tổng cộng		81	3.150.000	31.500.000.000	100
	Cá nhân	77	367.415	3.674.150.000	11,664
	Tổ chức	4	2.782.585	27.825.850.000	88,336
Tổng cộng		81	3.150.000	31.500.000.000	100

(Nguồn: Công ty Cổ phần Xuất nhập khẩu Đồng Tâm)

**4. Danh sách cổ đông nắm giữ từ 5% vốn cổ phần của Công ty trở lên tại thời điểm 31/12/2013**

STT	Họ tên	Số CMND/ĐKKD	Địa chỉ	Số cổ phần nắm giữ	Tỷ lệ (%)
1	Công ty TNHH MTV TM Dầu khí Đồng Tháp - PETIMEX	1400147351	QL30, P. Mỹ Phú, TP Cao Lãnh, Đồng Tháp	1.779.225	56,483%
2	Công ty CP TM và Dịch vụ Cần Giờ	4103000972	383-385, Nguyễn Công Trứ, P Cầu Ông Lãnh, Q1, TP.HCM	157.500	5,00%
3	Công ty TNHH Nguyễn Cường	0303688794	C10/5A đường 9A, xã Bình Hưng, huyện Bình Chánh, TP.HCM	756.960	24,030%
Tổng cộng				2.693.685	85,514

(Nguồn: Công ty Cổ phần Xuất nhập khẩu Đồng Tâm)

5. Danh sách các Tổ chức mà Công ty đang nắm quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối, những Tổ chức đang nắm quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối đối với Công ty

- Những tổ chức mà Công ty nắm quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối:
Không có
- Những tổ chức đang nắm quyền kiểm soát đối với Công ty

STT	Họ tên	Số CMND/ĐKKD	Địa chỉ	Số cổ phần nắm giữ	Tỷ lệ (%)
1	Công ty TNHH MTV TM Dầu khí Đồng Tháp - PETIMEX	1400147351	QL30, P. Mỹ Phú, TP Cao Lãnh, Đồng Tháp	1.779.225	56,483 %
Tổng cộng				1.779.225	56,483 %



6. Hoạt động sản xuất kinh doanh

6.1. Sản phẩm dịch vụ chủ yếu

- Mua bán xăng dầu;
- Mua bán xe gắn máy;
- Mua bán gạo, tấm, cám;
- Giết mổ, chế biến thịt gia cầm, gia súc.

6.2. Nguyên vật liệu

- Nguồn nguyên vật liệu và sự ổn định của nguồn cung cấp nguyên vật liệu: Lĩnh vực kinh doanh chính của đơn vị là thương mại, làm đại lý hưởng hoa hồng (Xăng dầu, xe gắn máy...) nên nguồn hàng hoá (NVL) đầu vào từ nhà cung ứng tương đối ổn định.
- Ảnh hưởng của giá cả nguyên vật liệu tới doanh thu lợi nhuận: Tùy thuộc vào tình hình biến động thị trường và sự điều tiết các chính sách thuế của nhà nước đối với các mặt hàng xăng, dầu.

6.3. Cơ cấu doanh thu qua các năm 2011 – 2013

Đơn vị tính: triệu đồng

STT	Chỉ tiêu	Năm 2012	Năm 2013
1	Doanh thu bán hàng	185.336	192.429
2	Doanh thu cung cấp dịch vụ	484	2.196
3	Doanh thu nội bộ	16.570	8.181
	Tổng Doanh thu	202.390	202.806
4	% Doanh thu bán hàng/ Tổng doanh thu	92%	95%
5	% Doanh thu cung cấp dịch vụ/Tổng doanh thu	0%	1%
6	% Doanh thu nội bộ/Tổng doanh thu	8%	4%

(Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2012 - 2013 của Công ty cổ phần Xuất nhập khẩu Đồng Tâm)

**6.4. Cơ cấu giá vốn hàng bán qua các năm 2011 - 2013***Đơn vị tính: triệu đồng*

STT	Chỉ tiêu	Năm 2012	Năm 2013
1	Giá vốn hàng bán	182.323	188.450
2	Giá vốn dịch vụ	16.570	933
3	Giá vốn nội bộ	1.060	8.181
4	Hoàn nhập dự phòng giảm giá hàng tồn kho	(1.098)	-
	Tổng Giá vốn hàng bán	198.855	197.564
5	% Giá vốn hàng bán/Tổng giá vốn hàng bán	91,7%	94,8%
6	% Giá vốn dịch vụ/Tổng giá vốn hàng bán	8,3%	0,5%
7	% Giá vốn nội bộ/Tổng giá vốn hàng bán	0,5%	4,1%

*(Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2012 - 2013 của Công ty cổ phần Xuất nhập khẩu Đồng Tâm)***6.5. Trình độ công nghệ:** Giản đơn**6.6. Tình hình kiểm tra chất lượng sản phẩm/dịch vụ**

- Hệ thống quản lý chất lượng đang áp dụng: IS 9001:2008
- Bộ phận kiểm tra chất lượng của Công ty



7. Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm từ 2012 – 9 tháng 2014

Đơn vị tính: triệu đồng

STT	Chỉ tiêu	Năm 2012	Năm 2013	9 Tháng 2014
1	Doanh thu thuần	202.390	202.806	198.415
2	Doanh thu tài chính	939	442	258
3	Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	(10.406)	(89)	(275)
4	Thu nhập khác	4.584	6.088	2.496
5	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	(10.194)	(1.833)	1.158
6	Lợi nhuận sau thuế TNDN	(10.295)	(1.838)	1.158

(Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2013 và 9 tháng 2014 của CTCP Xuất nhập khẩu Đồng Tâm)

8. Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị	Năm 2011	Năm 2012	Năm 2013
1	Chỉ tiêu về khả năng thanh toán				
	Hệ số thanh toán ngắn hạn: (TSLĐ/ Nợ NH)	Lần	0,63	0,29	0,35
	Hệ số thanh toán nhanh: (TSLĐ - HTK/ Nợ NH)	Lần	0,32	0,19	0,23
2	Chỉ tiêu về cơ cấu vốn				
	Hệ số nợ: Nợ/Tổng TS	%	80%	97%	102%
	Hệ số tự tài trợ: VCSH/ Tổng TS	%	20%	3%	-



STT	Chỉ tiêu	Đơn vị	Năm 2011	Năm 2012	Năm 2013
3	Chỉ tiêu về năng lực hoạt động				
	Vòng quay hàng tồn kho	Vòng	13,66	62,52	63,93
	Số ngày vòng quay hàng tồn kho	Ngày	26,72	5,84	5,71
	Doanh thu thuần/Tổng tài sản	Lần	3,23	6,12	6,98
4	Chỉ tiêu về khả năng sinh lời				
	Hệ số lợi nhuận sau thuế/ DTT	%	-	-	-
	Hệ số lợi nhuận từ HĐKD/DTT	%	-	-	-
	Hệ số lợi nhuận sau thuế/VCSH	%	-	-	-
	Hệ số lợi nhuận sau thuế/Tổng TS	%	-	-	-

(Nguồn: Tính toán dựa trên BCTC năm 2011 – 2013 của CTCP Xuất nhập khẩu Đồng Tâm)

Chỉ tiêu về khả năng thanh toán: Trong năm 2011 – 2012, Các chỉ tiêu về khả năng thanh toán ngắn hạn của Công ty đều giảm mạnh và hệ số này đã được cải thiện vào năm 2013. Cụ thể, hệ số thanh toán ngắn hạn của Công ty là 0,63 lần (2011), giảm xuống đến 0,29 lần (2012) và tăng lại đến 0,35 lần (năm 2013). Hệ số thanh toán nhanh cũng theo xu hướng trên tuy nhiên mức độ biến động ít hơn. Cụ thể, hệ số thanh toán nhanh của Công ty là 0,32 lần (2011), giảm xuống đến 0,19 lần (2012) và tăng lại đến 0,23 lần (2013). Nguyên nhân sự sụt giảm lớn chỉ tiêu về khả năng thanh toán là do trong năm 2011 Công ty có lượng tồn kho lớn với tổng giá trị là 14.119.093.333 đồng bao gồm thành phẩm gạo và hàng hóa.

Chỉ tiêu về cơ cấu vốn: do đặc điểm ngành nghề kinh doanh của Công ty là thương mại nên Công ty phụ thuộc lớn vào nguồn vay ngân hàng. Cụ thể các chỉ số nợ/tổng tài sản của Công ty luôn ở mức cao và có xu hướng tăng trong giai đoạn 2011-2013. Hệ số nợ là 80% (2011), tăng lên 97% (2012) và 102% (2013). Chỉ số nợ năm 2013 lên tới 102% nguyên nhân trong giai đoạn 2011- 2013 Công ty liên tục thua lỗ dẫn đến vốn chủ sở hữu của Công ty âm.

Chỉ tiêu về năng lực hoạt động: Các chỉ tiêu này đã được cải thiện nhiều trong năm 2012 và năm 2013. Vòng quay hàng tồn kho từ 13,66 vòng (2011) tăng lên 62,52 vòng (2012) và 63,93 vòng (2013). Hệ số doanh thu thuần/tổng tài sản cải thiện từ 3,23 lần (2011) lên 6,12 lần (2012) và 6,98 lần (2013)



9. Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Ban Giám đốc và Kế toán trưởng

9.1. Danh sách thành viên Hội đồng quản trị

a. Chủ tịch HĐQT

Họ và tên: Lê Thanh Mân

Giới tính: Nam

Ngày tháng năm sinh: 1967

Số CMND: 340834053 Ngày cấp: 21/11/2003 Nơi cấp: Công an Đồng Tháp

Quốc tịch: Việt Nam

Dân tộc: Kinh

Trình độ văn hóa: 12/12

Trình độ chuyên môn: Thạc sĩ Kinh doanh và Quản lý

Nơi công tác hiện nay ở Công ty: Chủ tịch HĐQT

Chức vụ hiện đang nắm giữ ở các tổ chức khác: Tổng Giám đốc Cty TNHH MTV TM Dầu khí Đồng Tháp.

Số cổ phần nắm giữ: 1.779.225 cổ phần

Trong đó: Đại diện sở hữu: 1.779.225 cổ phần

b. Phó Chủ tịch HĐQT

Họ và tên: Ngô Thành Nhân

Giới tính: Nam

Ngày tháng năm sinh: 05/6/1968

Số CMND: 021980185 Ngày cấp: 03/11/2009 Nơi cấp: Công an Tp. HCM

Quốc tịch: Việt Nam

Dân tộc: Kinh

Quê quán: xã Bình Hưng, huyện Bình Chánh, Tp. Hồ Chí Minh

Địa chỉ thường trú: C10/5A ấp 3, xã Bình Hưng, huyện Bình Chánh, TP. Hồ Chí Minh

Trình độ văn hóa: 12/12

Trình độ chuyên môn: Kinh doanh

Chức vụ công tác hiện nay ở Công ty: Phó Chủ tịch HĐQT

Chức vụ hiện đang nắm giữ ở các tổ chức khác: Chủ tịch HĐQT Cty TNHH Xuất Nhập khẩu Xăng dầu Đại Nam

**c. Thành viên HĐQT**

Họ và tên: Ngô Văn Mộng

Giới tính: Nam

Ngày tháng năm sinh: 17/3/1966

Số CMND: 021226275 Ngày cấp: 26/12/2007 Nơi cấp: Công an Tp. HCM

Quốc tịch: Việt Nam

Dân tộc: Kinh

Quê quán: xã Bình Hưng, huyện Bình Chánh, TP Hồ Chí Minh

Địa chỉ thường trú: C11/8 ấp 5, xã Bình Hưng, huyện Bình Chánh, TP Hồ Chí Minh

Trình độ văn hóa: 12/12

Trình độ chuyên môn: Kinh doanh

Chức vụ công tác hiện nay ở Công ty: Thành viên HĐQT, Phó Giám đốc Cty

Chức vụ hiện đang nắm giữ ở các tổ chức khác: Giám đốc Cty TNHH Xuất Nhập khẩu Xăng dầu Đại Nam

d. Thành viên HĐQT

Họ và tên: Trần Văn Hùng

Giới tính: Nam

Ngày tháng năm sinh: 31/12/1969

Số CMND: 340788533 Ngày cấp: 13/6/2012 Nơi cấp: Công an Đồng Tháp

Quốc tịch: Việt Nam

Dân tộc: Kinh

Địa chỉ thường trú: Ấp Tân An, xã Tân Nhuận Đông, huyện Châu Thành, tỉnh Đồng Tháp

Trình độ văn hóa: 12/12

Trình độ chuyên môn: Đại học Tài chính

Chức vụ công tác hiện nay ở Công ty: Thành viên HĐQT, Giám đốc Cty

9.2. Danh sách thành viên Ban Kiểm soát***Trưởng Ban kiểm soát***

Họ và tên: Đỗ Đức Thu

Giới tính: Nam

Ngày tháng năm sinh: 1973

Số CMND: 340839817 Ngày cấp: 28/8/2007 Nơi cấp: Công an Đồng Tháp

Quốc tịch: Việt Nam

Dân tộc: Kinh

Trình độ văn hóa: 12/12



Trình độ chuyên môn: Thạc sĩ kinh tế

Chức vụ công tác hiện nay: Trưởng phòng Kế hoạch Đầu tư Cty TNHH MTV TM DK Đồng Tháp

9.3. Ban Giám đốc

a. Giám đốc (Tổng Giám đốc)

Họ và tên: Trần Văn Hùng

Giới tính: Nam

Ngày tháng năm sinh: 31/12/1969

Số CMND: 340788533 Ngày cấp: 13/6/2012 Nơi cấp: Công an Đồng Tháp

Quốc tịch: Việt Nam

Dân tộc: Kinh

Địa chỉ thường trú: Ấp Tân An, xã Tân Nhuận Đông, huyện Châu Thành, tỉnh Đồng Tháp

Trình độ văn hóa: 12/12

Trình độ chuyên môn: Đại học Tài Chánh

Nơi công tác hiện nay ở Công ty: Giám đốc

b. Phó Giám đốc (Phó Tổng Giám đốc)

Họ và tên: Ngô Văn Mộng

Giới tính: Nam

Ngày tháng năm sinh: 17/3/1966

Số CMND: 021226275 Ngày cấp: 26/12/2007 Nơi cấp: Công an Đồng Tháp

Quốc tịch: Việt Nam

Dân tộc: Kinh

Địa chỉ thường trú: C11/8 ấp 5, xã Bình Hưng, huyện Bình Chánh, TP Hồ Chí Minh

Số điện thoại liên lạc ở cơ quan:

Trình độ văn hóa: 12/12

Trình độ chuyên môn: Kinh doanh

Chức vụ công tác hiện nay ở Công ty: Phó Giám đốc

Chức vụ hiện đang nắm giữ ở các tổ chức khác: Giám đốc Cty TNHH MTV XNK Đại Nam

**9.4. Kế toán trưởng**

Họ và tên: Trần Thanh Nam

Giới tính: Nam

Ngày tháng năm sinh: 22/4/1976

Nơi sinh: Hoa Thủy, Lệ Thủy, Quảng Bình

Số CMND: 341698761 Ngày cấp: 03/10/2009 Nơi cấp: Công an Đồng Tháp

Quốc tịch: Việt Nam

Dân tộc: Kinh

Quê quán: Hoa Thủy, Lệ Thủy, Quảng Bình

Địa chỉ thường trú: Ấp An Lạc, xã An Bình, TP Cao Lãnh, Đồng Tháp

Số điện thoại liên lạc ở cơ quan: 0733 872063

Trình độ văn hóa: 12/12

Trình độ chuyên môn: Thạc sĩ kinh tế

Chức vụ công tác hiện nay: Kế toán trưởng

10. Thông tin về các hợp đồng thuê sử dụng đất

STT		Diện tích (m2)	Thời hạn sử dụng đất (năm)	Vị trí	Mục đích sử dụng
1	Đất Nhà nước giao có thu tiền sử dụng đất				
	- Hợp đồng số:1385/QĐ-UBND ngày 06/09/2014	2.669,4	50	KP3, phường 5, TX.Gò Công, Tiền Giang	Phục vụ Sản xuất kinh doanh
	- Hợp đồng số:1384/QĐ-UBND ngày 06/09/2014	181,5	50	Ấp Thanh Nhung 2, xã Phước Trung, GCD, TG	
	- Hợp đồng số:1690/QĐ-UBND ngày 17/07/2013	833,3	50	Ấp 4, xã Phú An, huyện Cai Lậy, TG	



STT		Diện tích (m2)	Thời hạn sử dụng đất (năm)	Vị trí	Mục đích sử dụng
2	Đất thuê				
	- Hợp đồng số:481/HĐTĐ ngày 12/04/2005	472,8	12	Số 01 đường Trương Định, TX.Gò Công, TG	Phục vụ Sản xuất kinh doanh
	- Hợp đồng số:4724/HĐTĐ ngày 05/12/2013	416	20	Ấp Giồng Đình, xã Tăng Hòa, huyện GCD, TG	
	- Hợp đồng số:642/HĐTĐ ngày 30/05/2005	3.142,20	50	Ấp Giồng Tân, Xã Tăng Hòa, GCD, TG	
	- Hợp đồng số:480/HĐTĐ ngày 12/04/2005	1.683,80	12	Ấp Đồi Ma 1, xã Vàm Láng, GCD, TG	
	- Hợp đồng số:641/HĐTĐ ngày 30/05/2005	983,5	50	Khu phố 2, Phường 5, TX Gò Công, TG	
	- Hợp đồng số:752/HĐ.TĐ ngày 23/06/2004	4.215,50	50	Ap 2,Thạnh Lộc, Huyện Cai Lậy, TG	
	- Hợp đồng số:741/HĐTĐ ngày 02/06/2005	7.276,50	12	Khu phố 6 -Phường 9 TP.Mỹ Tho	
	- Hợp đồng số:938/HĐTĐ ngày 11/08/2006	424,7	50	Khu phố 6 -Phường 9, TP.Mỹ Tho, TG	
	- Hợp đồng số:523/HĐTĐ ngày 25/04/2005	446,8	50	Đường Hồ Hải Nghĩa Khu 2, TX. Cai Lậy, TG	
	- Hợp đồng số:751/HĐ.TĐ ngày 23/06/2004	1.759,70	50	Ấp Quý Thạnh ,Tân Hội, H.Cai Lậy, TG	



STT		Diện tích (m2)	Thời hạn sử dụng đất (năm)	Vị trí	Mục đích sử dụng
	- Hợp đồng số:750/HĐ.TĐ ngày 23/06/2004	12.454,00	50	Ấp 2 Tân Bình, TX.Cai Lậy, TG	
	- Hợp đồng số:753/HĐ.TĐ ngày 23/06/2004	3.293,40	50	Ấp 2, Tân Bình, TC.Cai Lậy, TG	
	- Hợp đồng số:643/HĐ.TĐ ngày 30/05/2005	829,9	50	Khu phố 1, Phường 3, TX Gò Công, TG	

(Nguồn: Công ty cổ phần Xuất nhập khẩu Đồng Tâm)

11. Chính sách đối với người lao động

- Tổng số lao động của Công ty tại thời điểm 31/12/2013 là: 34 người
- Cơ cấu lao động của Công ty tại thời điểm 31/12/2013

Cơ cấu lao động	Số người	Tỷ lệ (%)
Phân theo trình độ lao động		
Đại học và trên đại học	9	26,47
Cao đẳng	1	2,94
Trung cấp	-	
Đã đào tạo qua các trường công nhân kỹ thuật dạy nghề	3	8,82
Lao động chưa qua đào tạo	21	61,77
Tổng cộng	34	100%
Trong đó:		
Lao động gián tiếp	12	35,29
Lao động trực tiếp	22	64,71
Phân theo giới tính		
Nam	27	79,41
Nữ	7	20,59

(Nguồn: Công ty cổ phần Xuất nhập khẩu Đồng Tâm)



- Mức lương bình quân năm 2011, 2012, 2013:
 - + Năm 2011: 4.060.000 đồng
 - + Năm 2012: 4.160.000 đồng
 - + Năm 2013: 4.241.000 đồng
- Các chế độ, chính sách đối với người lao động: Đúng và đầy đủ, theo quy định của Bộ Lao Động Việt Nam.

12. Kế hoạch lợi nhuận và cổ tức năm tiếp theo

12.1. Kế hoạch kinh doanh

Đơn vị: ngàn đồng

Chỉ tiêu	Năm 2014	Năm 2015	Năm 2016	Năm 2017	Năm 2018
Vốn điều lệ	31.500.000	31.500.000	31.500.000	31.500.000	31.500.000
Tổng doanh thu	239.306	263.000	290.000	320.000	350.000
Lợi nhuận trước thuế	540	620	713	820	950
Lợi nhuận sau thuế	540	620	713	820	950

(Nguồn: Công ty cổ phần Xuất nhập khẩu Đồng Tâm)

12.2. Định hướng và các giải pháp, cơ sở thực hiện kế hoạch trên

- Tăng cường công tác thị trường, mở rộng đại lý xăng dầu bán sỉ và lẻ.
- Mở rộng thêm lĩnh vực kinh doanh là dầu nhớt, gas...

**13. Đánh giá của tổ chức tư vấn về kế hoạch lợi nhuận và cổ tức**

Với tư cách là tổ chức tư vấn, Công ty Cổ phần Chứng khoán Ngân hàng Công thương Việt Nam Chi nhánh Thành phố Hồ Chí Minh cho rằng kế hoạch lợi nhuận và cổ tức của Công ty Cổ phần Xuất nhập khẩu Đồng Tâm dự kiến năm 2014 là phù hợp với thực tế hoạt động của Công ty nếu không có những biến động bất thường và bất khả kháng tác động tới hoạt động sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp.

Chúng tôi lưu ý rằng, các ý kiến nhận xét của chúng tôi được đưa ra dưới góc độ đánh giá của một Tổ chức tư vấn, dựa trên những cơ sở thông tin được thu thập có tính chọn lọc và dựa trên lý thuyết về tài chính mà không hàm ý bảo đảm giá trị của chứng khoán cũng như tính chắc chắn của những số liệu được dự báo. Các nhận xét này chỉ mang tính tham khảo với nhà đầu tư khi tự mình ra quyết định đầu tư.

14. Thông tin về những cam kết nhưng chưa thực hiện của tổ chức có cổ phiếu được chào bán:

Không có

15. Các thông tin, các tranh chấp kiện tụng liên quan tới Công ty mà có thể ảnh hưởng đến giá cổ phiếu chào bán:

Không có



Thông tin về đợt chào bán

1. Cổ phiếu chào bán

Loại cổ phiếu:	Cổ phiếu phổ thông.
Mệnh giá:	10.000 đồng/cổ phần.
Tổng số cổ phiếu chào bán:	1.779.225 cổ phần, chiếm 56,483% vốn điều lệ.
Giá chào bán dự kiến:	10.000 đồng/cổ phần.

2. Phương pháp tính giá:

Mức giá khởi điểm chào bán là 10.000 đồng/cổ phần được căn cứ theo Quyết định số 060/QĐ-HĐTV-TMDK ngày 01/12/2014 của Hội đồng thành viên Công ty TNHH MTV Thương mại Dầu khí Đồng Tháp về giá khởi điểm bán đấu giá cổ phần tại Công ty cổ phần Xuất nhập khẩu Đồng Tâm.

3. Phương thức phân phối:

Bán đấu giá công khai ra công chúng 1.779.225 cổ phần Công ty cổ phần Xuất nhập khẩu Đồng Tâm qua Công ty Cổ phần Chứng khoán Ngân hàng Công thương Việt Nam Chi nhánh Thành phố Hồ Chí Minh.

4. Thời gian phân phối cổ phiếu:

Theo quy chế đấu giá do Công ty Cổ phần Chứng khoán Ngân hàng Công thương Việt Nam Chi nhánh Thành phố Hồ Chí Minh ban hành trong Quý IV năm 2014, dự kiến như sau:

Nội dung	Bắt đầu	Kết thúc	Ghi chú
Thực hiện Công bố thông tin trên phương tiện thông tin đại chúng về việc bán đấu giá cổ phần.	T	T+ 3	Thông tin được công bố trên: 03 số báo liên tiếp của 03 số báo



Nội dung	Bắt đầu	Kết thúc	Ghi chú
Niên yết thông tin về việc bán đấu giá cổ phần tại các điểm đăng ký tham dự đấu giá (tối thiểu 20 ngày làm việc trước ngày đấu giá)	T	T+ 20	Các địa điểm CBTT và đăng ký tham dự đấu giá: - Đơn vị chào bán - Đơn vị tư vấn chào bán
Đăng ký tham dự đấu giá tại các điểm đăng ký: hướng dẫn nhà đầu tư nộp tiền cọc và đăng ký mua cổ phần; phát phiếu tham dự đấu giá	T+1	T+16	Bao gồm các công việc: Phát đơn đăng ký tham dự đấu giá. Hướng dẫn nộp tiền cọc (10% giá trị cổ phần đăng ký mua tính theo giá khởi điểm). Phát phiếu tham dự đấu giá.
Tổng hợp danh sách các nhà đầu tư đăng ký tham gia đấu giá	T+ 17		
Hạn cuối nhận phiếu tham dự đấu giá.	T + 20		
Tổ chức buổi đấu giá bán cổ phần tại Công ty cổ phần Chứng khoán Ngân hàng Công thương Chi nhánh TP Hồ Chí Minh	T+ 20		
Gửi kết quả đấu giá cho các nhà đầu tư, đồng thời đăng thông báo kết quả đấu giá trên Website www.vietinbanksc.com.vn	T + 21	T+ 23	Gửi kết quả đấu giá trong vòng ba (03) ngày làm việc kể từ ngày kết thúc phiên đấu giá.
Nhà đầu tư nộp tiền trúng đấu giá bổ sung theo kết quả đấu giá bán cổ phần	T+ 21	T +30	Trong bảy (10) ngày làm việc kể từ ngày công bố kết quả đấu giá, nhà đầu tư thực hiện nộp tiền trúng giá.
Hoàn trả tiền cọc cho các nhà đầu tư tham dự đấu giá mà không được mua.	T+21	T+27	Trong bảy (07) ngày làm việc kể từ ngày công bố kết quả đấu giá, Tổ chức thực hiện đấu giá có trách nhiệm thanh toán lại tiền đặt cọc.

**5. Đăng ký mua cổ phiếu:**

Công ty TNHH MTV Thương mại Dầu khí Đồng Tháp sẽ thực hiện công bố thông tin bán đấu giá cổ phiếu Công ty Cổ phần Xuất nhập khẩu Đồng Tâm trên 03 (ba) số báo liên tiếp của 01 (một) tờ báo phát hành trên toàn quốc (Báo Đầu tư chứng khoán) và 01 (một) tờ báo địa phương nơi Công ty cổ phần Xuất nhập khẩu Đồng Tâm có trụ sở chính (Báo Tiền Giang) trong thời hạn tối thiểu 20 (hai mươi) ngày làm việc trước khi tổ chức bán đấu giá cổ phần.

6. Giới hạn về tỷ lệ nắm giữ đối với người nước ngoài:

Tùy thuộc vào tỷ lệ sở hữu của nhà đầu tư nước ngoài tại các Công ty cổ phần Xuất nhập khẩu Đồng Tâm theo như quy định của Chính phủ tại thời điểm chào bán. Theo như quy định hiện hành về tỷ lệ sở hữu của nhà đầu tư nước ngoài tại Công ty Cổ phần Xuất nhập khẩu Đồng Tâm, nhà đầu tư nước ngoài hoặc cổ đông nước ngoài của Công ty Cổ phần Xuất nhập khẩu Đồng Tâm được tham gia đấu giá mua cổ phiếu với tỷ lệ tối đa là 49% cổ phần Công ty Cổ phần Xuất nhập khẩu Đồng Tâm.

7. Các hạn chế liên quan đến chuyển nhượng:

Không có.

8. Các loại thuế có liên quan:

Thuế thu nhập doanh nghiệp: Công ty Cổ phần Xuất nhập khẩu Đồng Tâm phải nộp thuế TNDN 25% trên thu nhập chịu thuế. Các loại thuế khác, được Công ty thực hiện đầy đủ nghĩa vụ theo đúng các quy định của pháp luật

9. Ngân hàng mở tài khoản phong tỏa nhận tiền mua cổ phiếu:

- Tên Tài khoản: Công ty TNHH MTV Thương mại Dầu khí Đồng Tháp
- Tài khoản: 07.000.547.0240
- Mở tại: Sacombank chi nhánh Đồng Tháp



Mục đích của đợt chào bán và đối tác liên quan

1. Mục đích của đợt chào bán

Mục đích của việc chào bán cổ phần của Công ty TNHH MTV Thương mại Dầu khí Đồng Tháp tại Công ty cổ phần Xuất nhập khẩu Đồng Tâm nhằm cơ cấu danh mục đầu tư theo chủ trương thoái vốn đầu tư của Công ty TNHH MTV Thương mại Dầu khí Đồng Tháp.

2. Các đối tác liên quan

Các đối tác liên quan đến đợt chào bán là

Đơn vị được chào bán cổ phiếu

Công ty cổ phần Xuất nhập khẩu Đồng Tâm

Số 153 Đình Bộ Lĩnh, phường 9, thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang

Điện thoại: 073. 3872271 - 3872063 Fax: 073. 3874434

Đơn vị tư vấn chào bán

Công ty Cổ phần Chứng khoán Ngân hàng Công thương Việt Nam

Số 49 Tôn Thất Đạm, P. Nguyễn Thái Bình, Q.1, TP Hồ Chí Minh

Điện thoại: (84-8) 3820 9986 Fax: (84-8) 3820 9993



Báo cáo của tổ chức có cổ phiếu được chào bán về các thông tin liên quan đến tổ chức này

Công ty cổ phần Xuất nhập khẩu Đồng Tâm chịu trách nhiệm về việc đảm bảo rằng các thông tin và số liệu trong Bản công bố thông tin này là trung thực, phù hợp với thực tế, đầy đủ và cần thiết để người đầu tư có thể đánh giá về tài sản, hoạt động, tình hình tài chính, kết quả và triển vọng của Công ty.

Các nhà đầu tư nên tham khảo Bản công bố thông tin và Quy chế đấu giá trước khi quyết định đăng ký tham dự đấu giá. Các nhà đầu tư tham dự đấu giá có trách nhiệm tìm hiểu, đánh giá các thông tin về doanh nghiệp và chịu trách nhiệm về quyết định của mình.



**ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC ĐƯỢC CHÀO BÁN CỔ PHIẾU
CÔNG TY CỔ PHẦN XUẤT NHẬP KHẨU ĐỒNG TÂM
GIÁM ĐỐC**

Trần Văn Hùng

**ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC TƯ VẤN
CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN NGÂN HÀNG CÔNG THƯƠNG VIỆT NAM CHI
NHÁNH TP HỒ CHÍ MINH
PHÓ GIÁM ĐỐC CHI NHÁNH**

Huỳnh Minh Trí